ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3130/BNG-LPQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại Điều 56 của Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Hiệp định Tương trợ tư pháp về hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa U-dơ-bê-ki-xtan, ký tại Hà Nội ngày 14 tháng 11 năm 2022, có hiệu lực từ ngày 26 tháng 6 năm 2024.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi Quý Cơ quan bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 59 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tường Vân

HIỆP ĐỊNH
TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP VỀ HÌNH SỰ
GIỮA NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ NƯỚC CỘNG HÒA U-DƠ-BÊ-KI-XTAN

Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nước Cộng hòa U-dơ-bê-ki-xtan (sau đây gọi là "các Bên"),

Trên cơ sở các nguyên tắc và chuẩn mực của pháp luật quốc tế được thừa nhận rộng rãi,

Mong muốn tăng cường hợp tác nhằm đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm,

Thừa nhận sự cần thiết của hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự,

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1
Phạm vi tương trợ

1. Phù hợp với các quy định của Hiệp định này và pháp luật hiện hành của mỗi Bên, các Bên dành cho nhau sự tương trợ ở mức tối đa trong điều tra, truy tố, xét xử và các thủ tục tố tụng khác liên quan đến các vấn đề hình sự.

2. Phạm vi tương trợ có thể bao gồm:

a) tống đạt giấy tờ;

b) triệu tập người làm chứng, người giám định;

c) thu thập, cung cấp chứng cứ, tài liệu hay đồ vật khác liên quan đến hoạt động tố tụng hình sự;

d) chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự;

e) tổ chức cho người đang chấp hành hình phạt tù hoặc người khác tại Bên được yêu cầu có mặt tại Bên yêu cầu để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ;

f) áp dụng các biện pháp nhằm truy tìm, kê biên, phong tỏa, thu giữ hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội;

g) trao đổi thông tin;

h) xác định địa điểm và nhận dạng người, đồ vật;

i) thực hiện khám xét và thu giữ;

j) các hình thức tương trợ khác phù hợp với mục đích của Hiệp định này mà không trái với pháp luật của Bên được yêu cầu.

3. Hiệp định này không áp dụng đối với:

a) dẫn độ, bắt hoặc giam giữ người để dẫn độ;

b) thi hành bản án hình sự của Bên yêu cầu ở Bên được yêu cầu, trừ những trường hợp pháp luật của Bên được yêu cầu và Hiệp định này cho phép;

c) chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù để tiếp tục thi hành án.

Điều 2

Cơ quan trung ương

1. Các Cơ quan trung ương đối với mọi hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự theo Hiệp định này là:

Đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Viện kiểm sát nhân dân tối cao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đối với nước Cộng hòa U-dơ-bê-ki-xtan là Tổng Viện kiểm sát nước Cộng hòa U-dơ-bê-ki-xtan.

2. Các Bên sẽ thông báo cho nhau khi có bất kỳ sự thay đổi nào về Cơ quan trung ương quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Các Cơ quan trung ương liên hệ trực tiếp với nhau để thực hiện Hiệp định này, kể cả thông qua fax, hộp thư điện tử và các phương thức liên hệ nhanh chóng khác. Trong trường hợp cần thiết, các Bên có thể liên hệ thông qua kênh ngoại giao.

Điều 3

Hình thức và nội dung văn bản yêu cầu tương trợ

1. Văn bản yêu cầu tương trợ phải nêu rõ:

a) tên, địa chỉ của cơ quan lập yêu cầu;

b) tên, địa chỉ của cơ quan được yêu cầu;

c) tên của người và, nếu có thể, địa chỉ thường trú hoặc nơi làm việc của người đó và tên, địa chỉ hoặc văn phòng chính của cơ quan, tổ chức có liên quan trực tiếp đến yêu cầu;

d) nội dung tương trợ, mục đích của yêu cầu, tóm tắt nội dung vụ án và các tình tiết liên quan, trích dẫn điều luật và hình phạt có thể được áp dụng ở Bên yêu cầu, giai đoạn tố tụng hiện tại của vụ án và thời hạn mong muốn thực hiện yêu cầu.

2. Văn bản yêu cầu tương trợ cũng có thể bao gồm:

a) các thông tin khác của đối tượng trong vụ án hoặc của người có thông tin là chứng cứ cần thu thập, bao gồm cả ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, quốc tịch, nghề nghiệp, chỗ ở hiện tại và tư cách tố tụng;

b) vấn đề cần thẩm vấn, danh sách câu hỏi đặt ra, và trường hợp yêu cầu thu thập chứng cứ thì mô tả tài liệu, hồ sơ hoặc đồ vật là chứng cứ cần thu thập và nếu cần thiết thì mô tả đặc điểm nhận dạng của người được yêu cầu xuất trình tài liệu, hồ sơ hoặc đồ vật là chứng cứ;

c) nội dung công việc, danh sách câu hỏi và các yêu cầu đối với người làm chứng, người giám định được triệu tập;

d) mô tả về tài sản và nơi có tài sản cần tìm, căn cứ để xác định tài sản do phạm tội mà có và công cụ, phương tiện phạm tội đang tồn tại ở Bên được yêu cầu và có thể thuộc quyền tài phán của Bên yêu cầu trong việc thực hiện bản án và/hoặc quyết định đối với loại yêu cầu về truy tìm, khám xét, thu giữ, kê biên, phong tỏa hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và công cụ, phương tiện phạm tội;

e) biện pháp có thể áp dụng đối với yêu cầu tương trợ có thể dẫn đến việc phát hiện hoặc thu giữ tài sản do phạm tội mà có, công cụ và phương tiện phạm tội;

f) thông tin về thiệt hại do tội phạm gây ra, nếu có;

g) yêu cầu hoặc thủ tục mà Bên yêu cầu mong muốn để hỗ trợ thực hiện yêu cầu tương trợ, bao gồm cách thức hoặc hình thức cung cấp thông tin, chứng cứ, tài liệu hoặc đồ vật;

h) mức độ bảo mật và lý do kèm theo;

i) mục đích, dự định thời gian và lịch trình chuyến đi trong trường hợp người có thẩm quyền của Bên yêu cầu, phù hợp với pháp luật của Bên được yêu cầu, mong muốn có mặt trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu trong quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ;

j) bản án hoặc quyết định và tài liệu, đồ vật hoặc thông tin khác cần thiết cho việc thực hiện yêu cầu tương trợ.

3. Nếu Bên được yêu cầu xét thấy thông tin trong văn bản yêu cầu không đủ để thực hiện yêu cầu tương trợ theo Hiệp định này, thì đề nghị bổ

sung thông tin bằng văn bản và ấn định một thời hạn hợp lý để tiếp nhận thông tin bổ sung.

4. Yêu cầu tương trợ phải được lập thành văn bản. Tuy nhiên, trong trường hợp khẩn cấp và Bên được yêu cầu chấp nhận, yêu cầu tương trợ có thể được lập bằng hình thức khác nhưng sau đó phải kịp thời gửi yêu cầu bằng văn bản.

5. Yêu cầu tương trợ và tài liệu kèm theo được lập bằng ngôn ngữ của Bên yêu cầu kèm theo bản dịch sang ngôn ngữ của Bên được yêu cầu hoặc tiếng Anh hay tiếng Nga.

Điều 4

Từ chối hoặc hoãn thực hiện tương trợ

1. Việc tương trợ theo Hiệp định này sẽ bị từ chối nếu thuộc một trong những trường hợp sau đây:

a) yêu cầu không phù hợp với điều ước quốc tế mà Bên được yêu cầu là thành viên, hoặc pháp luật của Bên được yêu cầu;

b) việc thực hiện yêu cầu có thể gây phương hại đến chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc lợi ích thiết yếu khác của Bên được yêu cầu;

c) yêu cầu liên quan đến việc truy cứu trách nhiệm hình sự một người về hành vi phạm tội mà người đó đã bị kết án, được tuyên không có tội hoặc được đại xá, đặc xá tại Bên được yêu cầu;

d) yêu cầu liên quan đến hành vi phạm tội đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật Bên được yêu cầu;

e) yêu cầu liên quan đến hành vi không cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật Bên được yêu cầu.

2. Tương trợ có thể bị Bên được yêu cầu hoãn thực hiện nếu việc thực hiện yêu cầu tương trợ cản trở quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đang được tiến hành trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu.

3. Trước khi từ chối hoặc hoãn thực hiện yêu cầu tương trợ theo quy định của Điều này, Bên được yêu cầu phải:

a) thông báo ngay cho Bên yêu cầu về lý do từ chối hoặc hoãn; và

b) trao đổi với Bên yêu cầu để xác nhận khả năng có thể thực hiện tương trợ với các điều kiện mà Bên được yêu cầu cho là cần thiết.

4. Nếu Bên yêu cầu chấp nhận việc tương trợ có điều kiện quy định tại khoản 3.b của Điều này thì phải tuân thủ các điều kiện đó.

Điều 5

Thực hiện yêu cầu tương trợ

1. Bên được yêu cầu sẽ thực hiện ngay yêu cầu tương trợ phù hợp với pháp luật nước mình và theo cách thức do Bên yêu cầu đề nghị nếu không trái với quy định của pháp luật Bên được yêu cầu.

2. Nếu có đề nghị của Bên yêu cầu, Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu về thời gian và địa điểm thực hiện yêu cầu tương trợ.

3. Bên được yêu cầu phải thông báo ngay cho Bên yêu cầu về các tình huống phát sinh có thể trì hoãn việc thực hiện yêu cầu tương trợ.

4. Cơ quan trung ương của Bên được yêu cầu sẽ thông báo ngay cho Cơ quan trung ương của Bên yêu cầu về kết quả thực hiện yêu cầu tương trợ.

Điều 6

Tống đạt giấy tờ

1. Trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, Bên được yêu cầu nhanh chóng thực hiện yêu cầu về tống đạt giấy tờ.

2. Yêu cầu tống đạt giấy triệu tập một người, phải được gửi cho Bên được yêu cầu trong thời hạn không ít hơn chín mươi (90) ngày trước ngày dự định người đó có mặt tại Bên yêu cầu. Trong trường hợp khẩn cấp, Bên được yêu cầu có thể không áp dụng thời hạn này.

3. Bên được yêu cầu phải chuyển cho Bên yêu cầu văn bản xác nhận đã tống đạt giấy tờ. Nếu việc tống đạt không thực hiện được, Bên yêu cầu phải được thông báo lý do.

Điều 7

Cung cấp tài liệu và thông tin

1. Bên được yêu cầu sẽ cung cấp các bản sao tài liệu, hồ sơ hoặc thông tin liên quan đến tương trợ tư pháp về hình sự trừ trường hợp Bên yêu cầu đề nghị cung cấp bản gốc.

2. Bên được yêu cầu phải cung cấp bản sao của bất kỳ tài liệu, hồ sơ hoặc thông tin với cùng cách thức và điều kiện như đối với trường hợp cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền nước mình.

3. Theo đề nghị của Bên được yêu cầu, Bên yêu cầu phải trả lại tài liệu, hồ sơ, đồ vật đã được cung cấp theo Hiệp định này khi chúng không còn cần thiết cho các vấn đề hình sự được nêu trong yêu cầu tương trợ.

Điều 8

Khám xét và thu giữ

Trong phạm vi pháp luật của mình cho phép, Bên được yêu cầu thực hiện việc khám xét hoặc thu giữ hồ sơ, tài liệu hoặc đồ vật là chứng cứ trong vụ án hình sự để chuyển cho Bên yêu cầu. Trong trường hợp này, các quyền của bên thứ ba ngay tình được tôn trọng và bảo vệ.

Điều 9

Thu thập chứng cứ và lấy lời khai ở Bên được yêu cầu

1. Nếu có yêu cầu và phù hợp với pháp luật của mình, Bên được yêu cầu lấy lời khai hoặc bản tường trình của những người liên quan hoặc yêu cầu họ đưa ra hồ sơ, tài liệu hoặc đồ vật là chứng cứ để chuyển cho Bên yêu cầu.

2. Người được yêu cầu cung cấp chứng cứ tại Bên được yêu cầu theo quy định tại Điều này có thể từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp sau:

a) pháp luật của Bên được yêu cầu cho phép hoặc bắt buộc người đó từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp tương tự khi thủ tục tố tụng hình sự được tiến hành trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu; hoặc

b) pháp luật của Bên yêu cầu cho phép hoặc bắt buộc người đó từ chối cung cấp chứng cứ trong các trường hợp tương tự khi thủ tục tố tụng hình sự được tiến hành trên lãnh thổ của Bên yêu cầu.

3. Nếu người trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu cho rằng pháp luật của Bên yêu cầu có quy định về quyền hoặc nghĩa vụ phải từ chối cung cấp chứng cứ, thì Cơ quan trung ương của Bên yêu cầu, nếu được yêu cầu, phải cung cấp một văn bản xác nhận chính thức cho Cơ quan trung ương của Bên được yêu cầu về quy định về quyền hoặc nghĩa vụ đó.

4. Theo thỏa thuận giữa các Bên, cầu truyền hình có thể được sử dụng vì mục đích thu thập chứng cứ.

Điều 10

Sự có mặt tại Bên yêu cầu

1. Theo đề nghị của Bên yêu cầu, bao gồm các cam kết cần thiết về bảo đảm an toàn, Bên được yêu cầu sẽ mời một người sang Bên yêu cầu để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ.

2. Người được mời sẽ được thông báo về chi phí hoặc thù lao được thanh toán tại Bên yêu cầu.

3. Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu về ý kiến trả lời của người được mời.

Điều 11

Chuyển giao tạm thời người đang chấp hành hình phạt tù để có mặt tại Bên yêu cầu

1. Người đang chấp hành hình phạt tù trên lãnh thổ của Bên được yêu cầu, theo đề nghị của Bên yêu cầu, có thể được chuyển giao tạm thời để hỗ trợ điều tra hoặc cung cấp chứng cứ tại Bên yêu cầu.

2. Bên được yêu cầu chuyển giao người đang chấp hành hình phạt tù cho Bên yêu cầu chỉ khi:

a) người đó đồng ý với việc chuyển giao để hỗ trợ điều tra hay cung cấp chứng cứ; và

b) Bên yêu cầu đồng ý tuân thủ các điều kiện cụ thể do Bên được yêu cầu đưa ra liên quan đến việc giam giữ và bảo đảm an toàn cho người được chuyển giao.

3. Khi Bên được yêu cầu thông báo cho Bên yêu cầu là không cần giam giữ người được chuyển giao nữa, thì người đó sẽ được trả tự do và được đối xử như đối với người quy định tại Điều 10.

4. Người được chuyển giao theo quy định của Điều này sẽ được trao trả cho Bên được yêu cầu theo cách thức các Bên đã thoả thuận trước khi người đó được chuyển giao cho Bên yêu cầu hoặc vào thời điểm sớm hơn nếu sự có mặt của người đó không còn cần thiết. Thời gian người đang chấp hành hình phạt tù bị chuyển giao, bị giam giữ ở Bên yêu cầu được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù của người đó.

Điều 12

Bảo đảm an toàn

1. Người có mặt trên lãnh thổ Bên yêu cầu theo yêu cầu tương trợ tại Điều 10 và Điều 11 của Hiệp định này sẽ:

a) không bị giam giữ, truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng hình phạt trên lãnh thổ của Bên yêu cầu, cũng không phải tham gia bất kỳ vụ kiện dân sự nào nếu vụ kiện dân sự đó không thể tiến hành khi người đó không ở trên lãnh thổ của Bên yêu cầu, đối với hành vi xảy ra trước khi người này rời lãnh thổ của Bên được yêu cầu;

b) không phải cung cấp chứng cứ theo bất kỳ thủ tục tố tụng hình sự nào và hỗ trợ bất kỳ việc điều tra hình sự nào ngoài phạm vi vấn đề hình sự đã nêu trong yêu cầu tương trợ, nếu người đó không đồng ý.

2. Khoản 1 Điều này không áp dụng nếu người đó đã được tự do rời khỏi lãnh thổ của Bên yêu cầu, nhưng đã không rời khỏi trong thời hạn 15 ngày liên tục, kể từ khi được thông báo chính thức rằng sự có mặt của người đó là không còn cần thiết hoặc đã rời khỏi nhưng tự quay trở lại.

3. Người không đồng ý cung cấp chứng cứ hay hỗ trợ điều tra theo Điều 10 hoặc Điều 11 của Hiệp định này không phải chịu bất kỳ hình phạt hay biện pháp cưỡng chế nào của Bên yêu cầu hay Bên được yêu cầu.

4. Người đồng ý cung cấp chứng cứ hay hỗ trợ điều tra theo Điều 10 hoặc Điều 11 của Hiệp định này sẽ không bị truy cứu trách nhiệm hình sự vì những lời khai của họ, trừ việc họ khai báo gian dối.

Điều 13

Tài sản do phạm tội mà có và công cụ, phương tiện phạm tội

1. Bên được yêu cầu, theo yêu cầu, sẽ thực hiện các biện pháp để xác định xem có tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội có trong phạm vi lãnh thổ của mình hay không và thông báo kết quả cho Bên yêu cầu.

2. Trong trường hợp tìm thấy tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội, Bên được yêu cầu sẽ áp dụng các biện pháp mà pháp luật nước mình cho phép để quản lý hoặc tịch thu tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội đó. Trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, Bên được yêu cầu có thể trả lại tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội cho Bên yêu cầu. Việc trả lại chỉ được thực hiện khi đã có quyết định cuối cùng đối với tài sản do phạm tội mà có và/hoặc công cụ, phương tiện phạm tội của tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền khác của Bên yêu cầu.

3. Khi áp dụng Điều này, các quyền của bên thứ ba ngay tình sẽ được tôn trọng và bảo vệ theo pháp luật của Bên được yêu cầu.

4. Vì mục đích của Hiệp định này, "Tài sản do phạm tội mà có" là bất kỳ tài sản hay đồ vật có nguồn gốc hoặc có được một cách trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc thực hiện hành vi phạm tội; và "Công cụ, phương tiện phạm tội" là những công cụ, phương tiện đã, đang hoặc sẽ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Điều 14

Xác định địa điểm hoặc nhận dạng người, đồ vật

Nếu có đề nghị của Bên yêu cầu, Bên được yêu cầu, trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, áp dụng các biện pháp cần thiết để thực hiện việc xác định địa điểm hoặc nhận dạng người hoặc cung cấp thông tin về đồ vật tại Bên được yêu cầu.

Điều 15

Bảo mật và giới hạn sử dụng thông tin

1. Bên được yêu cầu có thể đề nghị bảo mật thông tin hay chứng cứ mà mình cung cấp hoặc nguồn của những thông tin hay chứng cứ đó. Việc tiết lộ hoặc sử dụng phải phù hợp với các điều kiện đặt ra.

2. Bên yêu cầu có thể đề nghị giữ bí mật nội dung của yêu cầu tương trợ và các tài liệu kèm theo. Nếu yêu cầu tương trợ chỉ có thể được thực hiện khi vi phạm các điều kiện về bảo mật, Bên được yêu cầu sẽ thông báo Bên yêu cầu trước khi thực hiện yêu cầu tương trợ. Bên yêu cầu sau đó sẽ quyết định việc yêu cầu có thể được thực hiện toàn bộ hoặc từng phần.

3. Bên yêu cầu phải bảo đảm rằng thông tin hoặc chứng cứ thu thập được phải được bảo vệ không để mất mát, bị tiếp cận, sửa đổi, tiết lộ trái phép hoặc bị lạm dụng.

4. Bên yêu cầu không được sử dụng hoặc tiết lộ thông tin hoặc chứng cứ thu thập được theo Hiệp định này vào những mục đích khác ngoài những mục đích đã nêu rõ trong yêu cầu tương trợ mà không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên được yêu cầu.

Điều 16

Chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự

1. Các Bên có thể chuyển giao cho nhau thông tin liên quan đến các tình tiết có thể cấu thành tội phạm thuộc quyền tài phán của Bên tiếp nhận để có thể tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự trên lãnh thổ của Bên tiếp nhận.

2. Bên được yêu cầu phải thông báo cho Bên yêu cầu về các biện pháp được áp dụng và, nếu có thể, kết quả của các thủ tục tố tụng hình sự đã được tiến hành trên cơ sở các thông tin đó. Bản sao quyết định cuối cùng phải được gửi cho Bên yêu cầu khi có đề nghị.

Điều 17

Chứng nhận và chứng thực

1. Trong phạm vi của Hiệp định này, văn bản yêu cầu tương trợ, các tài liệu bổ trợ kèm theo và giấy tờ hoặc tài liệu là kết quả thực hiện một yêu cầu tương trợ không đòi hỏi bất kỳ hình thức chứng nhận hay chứng thực nào.

2. Trong trường hợp cụ thể, khi Bên được yêu cầu hoặc Bên yêu cầu đòi hỏi các giấy tờ hoặc tài liệu phải được chứng thực, thì giấy tờ hoặc tài liệu đó phải được chứng thực đầy đủ như được quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Giấy tờ hoặc tài liệu được coi là đã được chứng thực hợp lệ vì mục đích của Hiệp định này nếu giấy tờ hoặc tài liệu đó được ký và đóng dấu chính thức bởi người và cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật của Bên gửi.

Điều 18

Đại diện và chi phí

1. Trừ trường hợp Hiệp định này quy định khác, Bên được yêu cầu sẽ đại diện cho quyền lợi của Bên yêu cầu trong suốt quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ.

2. Bên được yêu cầu phải chịu chi phí thực hiện yêu cầu tương trợ, trừ các chi phí dưới đây do Bên yêu cầu chi trả nếu không có thỏa thuận khác của các Bên:

a) các chi phí gắn với việc đưa người đến hoặc đi từ lãnh thổ của Bên được yêu cầu và sinh hoạt phí, chi phí người đó được hưởng trong thời gian có mặt trên lãnh thổ của Bên yêu cầu theo yêu cầu tương trợ quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Hiệp định này;

b) các chi phí gắn với việc chuyên chở các nhân viên dẫn giải và hộ tống;

c) chi phí trưng cầu giám định;

d) chi phí liên quan tới việc phiên dịch, biên dịch, sao chép tài liệu và thu thập chứng cứ thông qua cầu truyền hình hoặc các phương tiện điện tử khác;

e) chi phí liên quan đến thu hồi tài sản do phạm tội mà có;

f) các chi phí bất thường phát sinh trong quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ khi Bên được yêu cầu đề nghị.

Điều 19

Tính tương thích với các thỏa thuận quốc tế khác

Hiệp định này không ngăn cản một Bên thực hiện tương trợ cho Bên kia theo một thỏa thuận hay điều ước quốc tế khác mà các Bên là thành viên.

Điều 20

Tham vấn

Các Bên sẽ tham vấn lẫn nhau tại thời điểm thỏa thuận nhằm nâng cao hiệu quả tối đa thi hành Hiệp định này. Các Bên cũng có thể thỏa thuận về các biện pháp thực tế nếu thấy cần thiết để tạo điều kiện cho việc thi hành Hiệp định này.

Điều 21

Giải quyết bất đồng

Bất kì bất đồng nào trong giải thích hay áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết bằng việc tham vấn giữa các Bên.

Điều 22

Sửa đổi

Khi các Bên đồng ý, Hiệp định này có thể được sửa đổi bằng Nghị định thư riêng biệt, là một phần không tách rời của Hiệp định này và sẽ có hiệu lực sau khi tuân thủ các thủ tục được quy định tại Hiệp định này

Điều 23

Hiệu lực và chấm dứt Hiệp định

1. Hiệp định này:

a) phải được phê chuẩn và có hiệu lực sau ba mươi ngày kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng qua đường ngoại giao về việc hoàn thành thủ tục pháp luật trong nước về phê chuẩn Hiệp định;

b) được áp dụng đối với yêu cầu được lập sau khi Hiệp định có hiệu lực, kể cả yêu cầu có liên quan đến hành vi xảy ra trước khi Hiệp định có hiệu lực;

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt Hiệp định này bằng việc thông báo bằng văn bản cho Bên kia. Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau sáu (06) tháng kể từ ngày Bên kia nhận được thông báo về việc chấm dứt Hiệp định.

3. Trong trường hợp chấm dứt hiệu lực, Hiệp định này vẫn tiếp tục áp dụng đối với yêu cầu được đưa ra trước ngày chấm dứt Hiệp định.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây, được ủy quyền hợp thức, đã ký Hiệp định này.

LÀM tại Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2022, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng U-dơ-bếch và tiếng Anh có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác nhau trong việc giải thích hoặc áp dụng Hiệp định này thì sẽ căn cứ vào bản tiếng Anh.

THAY MẶT **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI** **CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**	**THAY MẶT** **NƯỚC CỘNG HÒA** **U-DƠ-BÊ-KI-XTAN**
Lê Minh Trí **Viện trưởng**	**Nigmatilla Yuldoshev** **Viện trưởng**

TREATY
on mutual legal assistance in criminal matters between the Socialist Republic of Viet Nam and the Republic of Uzbekistan

The Socialist Republic of Viet Nam and the Republic of Uzbekistan (hereinafter referred to as the Parties),

Guided by generally recognized principles and norms of international law,

Desiring to enhance their cooperation to effectively combat crimes,

Recognizing the need for mutual legal assistance in criminal matters,

Have agreed as follows:

Article 1
Scope of assistance

1. The Parties shall, in accordance with the provisions of this Treaty and their respective domestic laws, provide each other the widest mutual assistance in investigation, prosecution, court proceedings and other judicial procedures related to criminal matters.

2. Such assistance may include:

a) serving documents;

b) summoning witness and expert;

c) taking and providing evidence, documents and other items related to criminal proceedings;

d) transferring criminal proceedings;

e) facilitating sentenced persons or other persons in the Requested Party to appear in the Requesting Party to assist in investigations or give evidence;

f) taking measures to trace, restrain, freeze, seize or confiscate proceeds and/or instrumentalities of crime;

g) exchanging information;

h) locating and identifying persons and items;

i) executing searches and seizures;

j) any other form of assistance consistent with the objects of this Treaty which does not contradict the law of the Requested Party.

3. This Treaty does not apply to:

a) extradition or arrest or detention of any person with a view to the extradition of that person;

b) enforcement in the Requested Party of criminal judgments imposed in the Requesting Party, except to the extent permitted by the law of the Requested Party and this Treaty;

c) transfer of sentenced persons to serve sentences.

Article 2
Central Authority

1. The Central Authorities on all issues of mutual legal assistance in criminal matters in accordance with this Treaty shall be:

for the Socialist Republic of Viet Nam – Supreme People's Procuracy of the Socialist Republic of Viet Nam.

for the Republic of Uzbekistan – Prosecutor General's Office of the Republic of Uzbekistan.

2. Each Party shall inform the other of any change of its Central Authority provided in paragraph 1 of this Article.

3. The Central Authorities shall directly communicate with each other to implement this Treaty including via fax, e-mail and other means of prompt communication. When necessary, the Parties may communicate through the diplomatic channels.

Article 3
Form and content of request

1. The request for assistance shall include:

a) the name and address of the office by which the request is made;

b) the name and address of the office to which the request is sent;

c) the name of the person and, if available, his/her permanent residence or office address, the official name and address of an entity or organization or its head office to whom or which the request relates;

d) a description of the assistance sought, the purpose of the request, the nature and relevant facts of the case, the provisions of applicable law of the Requesting Party and punishment provided, the current status of the case and the time limit within which the request should be executed.

2. The request for assistance may include:

a) other information about the persons who are subjects of the case or who might have information sought, including the date and place of birth, citizenship, occupation, location and procedural status;

b) matters for which an interrogation seeks, a list of questions posed, and, in cases of a request for the obtaining of evidence, a description of documents, records or items of evidence rendered and, if necessary, a description and

identity of the person who is required to render such documents, records or items of evidence;

c) the nature of tasks, a list of questions and requirements for the summoned witness or expert;

d) in case of a request for tracing, searching, seizing, restraining, freezing or confiscating of proceeds, items and instrumentalities of crime, a description of searched property and premises, the grounds to believe that the proceeds, items and instrumentalities of crime exist in the Requested Party and possibly under the jurisdiction of the Requesting Party in connection to enforcement of orders and/or judgments to which the request relates;

e) measures applicable to the request that would likely result in identifying or seizing proceeds, items and instrumentalities of crime;

f) information on the amount of damage caused by crime, if any;

g) requirements or procedures that the Requesting Party wishes to be followed to facilitate the execution of the request, including forms or manners in which information, evidence, documents or items are to be provided;

h) the degree of confidentiality required and the reasons thereof;

i) the purpose, intended date and schedule of the trip if competent officer(s) of the Requesting Party wishes to travel to the territory of the Requested Party for the purpose of presence during the execution of the request in accordance with the law of the Requested Party;

j) the judgments or orders and other documents, items or information necessary for the execution of the request.

3. If the Requested Party considers that the information contained in the request is not sufficient to enable the request to be dealt with under this Treaty, it shall request additional information in writing and set a reasonable date on which such additional information to be received.

4. The request shall be made in writing. However, in urgent cases and with the consent of the Requested Party, it may be made in another form but shall be promptly confirmed in writing thereafter.

5. The request and its supporting documents shall be in the language of the Requesting Party and accompanied by a translation into the language of the Requested Party or into the English or Russian languages.

Article 4

Refusal or postponement of assistance

1. Assistance shall be refused under this Treaty in any of the following circumstances:

a) the request is inconsistent with an international agreement of which the Requested Party is the member or the law of the Requested Party;

b) the execution of the request would impair sovereignty, national security, public order or other essential interests of the Requested Party;

c) the request relates to the prosecution of a person for an offense in respect of which the offender has been finally convicted, acquitted or pardoned in the Requested Party;

d) the request relates to an offense that could be no longer prosecuted by reason of lapse of time under the law of the Requested Party;

e) the request relates to an act or omission that does not constitute an offence under the law of the Requested Party.

2. Assistance may be postponed by the Requested Party if the execution of the request would interfere with an ongoing investigation, prosecution, court proceedings or enforcement of judgment in the territory of the Requested Party.

3. Before refusing a request or postponing its execution under this Article, the Requested Party shall:

a) promptly inform the Requesting Party of reason(s) for any refusal or postponement; and

b) consult with the Requesting Party of whether assistance may be provided subject to certain conditions as the Requested Party deems necessary.

4. If the Requesting Party accepts assistance subject to the conditions in paragraph 3.b of this Article, it shall comply with them.

Article 5

Execution of request

1. The Requested Party shall promptly execute the request in accordance with its law, and in so far as it is not inconsistent with its law, in the manner requested by the Requesting Party.

2. Upon request of the Requesting Party, the Requested Party shall inform the Requesting Party of the date and place of the execution of the request for assistance.

3. The Requested Party shall promptly inform the Requesting Party of circumstances which are likely to cause a delay in executing the request.

4. The Central Authority of the Requested Party shall promptly inform the Central Authority of the Requesting Party of results of assistance.

Article 6

Service of documents

1. The Requested Party shall, in so far as its law permits, promptly execute the request of serving documents.

2. A request for serving a document requiring the attendance of a person shall be sent to the Requested Party not less than ninety (90) days before the date on which the attendance is required in the Requesting Party. In urgent cases, the Requested Party may waive this requirement.

3. The Requested Party shall send to the Requesting Party proof of service of the document. If service cannot be effected, the Requesting Party shall be informed of the reason(s).

Article 7
Provision of documents and information

1. The Requested Party shall provide copies of documents, records or information related to mutual legal assistance in criminal matters, except in cases the Requesting Party requires the originals.

2. The Requested Party shall provide the copy of any document, record or information in the same manner and condition as provided to its competent authorities.

3. The Requesting Party shall, upon request of the Requested Party, return the documents, records, as well as materials provided under this Treaty when they are no longer necessary to the criminal matters specified in the request.

Article 8
Search and seizure

The Requested Party shall, in so far as its law permits, execute the request to carry out search or seizure of documents, records or items of evidence in criminal cases for transmission to the Requesting Party. In this circumstance, the rights of bona fide third parties shall be respected and protected.

Article 9
Taking evidence and obtaining statements in the Requested Party

1. The Requested Party shall, upon request and in consistent with its law, obtain testimonies or statements of persons or require them to provide documents, records or items of evidence for the transmission to the Requesting Party.

2. A person who is called upon to give evidence in the Requested Party under this Article may decline to give evidence where either:

a) the law of the Requested Party permits or requires that person to decline to give evidence in similar circumstances in procedures commencing in the Requested Party; or

b) the law of the Requesting Party permits or requires that person to decline to give evidence in similar circumstances in procedures commencing in the Requesting Party.

3. If any person in the Requested Party claims that there is a right or obligation to decline to give evidence under the law of the Requesting Party, the Central Authority of the Requesting Party shall, upon request, provide a formal certification of that right or obligation to the Central Authority of the Requested Party as to the existence of that right or obligation.

4. By mutual agreement of the Parties, video-conferencing may be used for the purpose of obtaining of evidence.

Article 10
Appearance in the Requesting Party

1. Upon the request of the Requesting Party, containing necessary assurances for the person's safety, the Requested Party shall invite a person to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party.

2. Invited person shall be informed of expenses or allowances payable in the Requesting Party.

3. The Requested Party shall inform the Requesting Party of the person's response.

Article 11
Temporary transfer of sentenced persons to appear in the Requesting Party

1. A sentenced person in the Requested Party may be, upon the request of the Requesting Party, temporarily transferred to assist in investigations or give evidence in the Requesting Party.

2. The Requested Party shall only transfer the sentenced person to the Requesting Party if:

a) that person consents to the transfer to assist in investigations or give evidence; and

b) the Requesting Party agrees to comply with specific conditions required by the Requested Party concerning the custody and safety of the transferred person.

3. Where the Requested Party informs the Requesting Party that the transferred person is no longer required to be held in custody, that person shall be set at liberty and be treated as the person provided in Article 10.

4. The transferred person under this Article shall be returned to the Requested Party in the manner the Parties have arranged before his/her transfer to the Requesting Party or at such earlier time as the person's presence is no longer required. The period during which such person was transferred and

under custody in the Requesting Party shall count towards the period of his/her imprisonment.

Article 12
Safe conduct

1. The person present in the Requesting Party under the request subject to articles 10 and 11of this Treaty:

a) shall not be detained, prosecuted or punished in the Requesting Party, not also subjected to any civil suit if such civil suit cannot be commenced without the person's presence in the Requesting Party, in respect of any act or omission of the person that is alleged to have occurred before the person's departure from the Requested Party;

b) shall not, without that person's consent, give evidence in any criminal procedure or assist in any investigation other than the criminal matters in respect to which the request is made.

2. The paragraph 1 of this Article shall cease to apply if that person, being free to leave, has not left the Requesting Party within a period of fifteen (15) consecutive days after that person has been officially notified that his/her presence is no longer required or, having left, has voluntarily returned.

3. The person who does not consent to assist in investigations or give evidence under Article 10 or Article 11 of this Treaty shall not be liable to any penalty or be subjected to any coercive measure in the Requesting Party or in the Requested Party.

4. The person who consents to assist in investigations or give evidence under Article 10 or Article 11 of this Treaty shall not be prosecuted for that person's statement, except that he/she makes false statements.

Article 13
Proceeds and instrumentalities of crime

1. The Requested Party shall, upon request, take measures to ascertain whether proceeds and/or instrumentalities of the alleged crime are located in its territory and shall notify the Requesting Party of the results.

2. Where proceeds and/or instrumentalities of crime are found, the Requested Party shall take measures as permitted by its law to control or confiscate such proceeds and/or instrumentalities of crime. The Requested Party may, to the extent permitted by its law, return the proceeds and/or instrumentalities of crime to the Requesting Party. The return of such proceeds and/or instrumentalities of crime shall only be executed when there is a final determination made by a court or another competent authority of the Requesting Party.

3. In the application of this Article, the rights of relevant bona fide third parties shall be respected and protected under the law of the Requested Party.

4. For the purpose of this Treaty, "proceeds of crime" shall mean any items or assets derived from or obtained, directly or indirectly, through the commission of an offence; and "instrumentalities of crime" shall mean any property that has been used, being used or intended to be used in the commission of an offence.

Article 14

Location or identification of persons or items

If the Requesting Party seeks the location or identity of persons or requests to provide information about items in the Requested Party, the Requested Party shall, in so far as its law permits, take all necessary measures to execute the request.

Article 15

Protection of confidentiality and limitation on use of information

1. The Requested Party may request to keep confidential the information or evidence provided or sources of such information or evidence. The disclosure or use must be consistent with conditions required.

2. The Requesting Party may request to keep confidential the content of the request for assistance and its supporting documents. If the request cannot be executed without breaching confidentiality, the Requested Party shall so inform the Requesting Party before the request is executed. The Requesting Party shall then determine whether the request should be nevertheless wholly or partly executed.

3. The Requesting Party shall ensure that information or evidence obtained must be protected against loss, unlawful access, modification and disclosure or misuse.

4. Without prior written consent of the Requested Party, the Requesting Party shall not use or disclose information or evidence obtained under this Treaty for any purpose other than specified in the request.

Article 16

Transfer of criminal proceedings

1. Either Party may lay information before the other Party relating to facts that could constitute criminal offences falling within the latter's jurisdiction so that it can initiate criminal proceedings in its territory.

2. The Requested Party shall notify the Requesting Party of any action taken, and where applicable, the outcome of the criminal proceedings conducted on the basis of such information. A copy of the final decision shall be transmitted upon the request of the Requesting Party.

Article 17
Certification and authentication

1. Within the framework of this Treaty, the request, documents in support thereof, and the documents or materials furnished in response to the request, shall not require any form of certification or authentication.

2. Where, in a particular case, the Requested Party or the Requesting Party requests that documents or materials be authenticated, the documents or materials shall be duly authenticated as provided in paragraph 3 of this Article.

3. Documents or materials shall be regarded as duly authenticated for the purposes of this Treaty if they are signed by an official of a competent authority and are sealed with an official seal of that authority under the law of the sending Party.

Article 18
Representation and expenses

1. Unless otherwise provided in this Treaty, the Requested Party shall represent the interests of the Requesting Party during the execution of the request.

2. The Requested Party shall meet the cost of fulfilling the request for assistance except that the Requesting Party, unless otherwise agreed by the Parties, shall bear:

a) the expenses associated with conveying any person to or from the territory of the Requested Party and any allowances, expenses payable to that person whilst in the Requesting Party pursuant to a request under Article 10 and Article 11 of this Treaty;

b) the expenses associated with conveying custodial and escorting officers;

c) the expenses associated with expert;

d) the expenses associated with interpreting, translating and transcription of documents and obtaining evidence via video-conferencing or other electronic means;

e) the expenses associated with recovery of proceeds of crime;

f) the expenses of an extraordinary nature arising during the execution of the request as the Requested Party requires.

Article 19
Compatibility with other international arrangements

This Treaty shall not prevent one Party from providing legal assistance to the other pursuant to other international treaties or agreements to which they are a party.

Article 20
Consultation

The Parties shall consult each other, at times mutually agreed to by them, to promote the most effective implementation of this Treaty. The Parties may also agree on such practical measures as may be necessary to facilitate the implementation of this Treaty.

Article 21
Settlement of disputes

Any dispute arising from the interpretation or application of this Treaty shall be settled by consultation between the Parties.

Article 22
Amendments

By mutual consent of the Parties, amendments may be made to this Treaty in the form of separate protocols, being an integral part of this Treaty, entering into force in accordance with the procedure prescribed by this Treaty.

Article 23
Entry into force and termination

1. This Treaty:

a) shall be ratified and enter into force on the thirtieth (30th) day after the day on which the final notification of fulfilling the domestic legal procedures to ratify the Treaty has been received through diplomatic channels;

b) shall apply to requests made after its entry into force, even if the relevant acts or omissions occurred prior to that date.

2. Each Party may terminate this Treaty by giving a written notification to the other Party. Such termination takes effect six (6) months following the date on which it is received by the other Party.

3. Where being terminated, this Treaty shall nevertheless take effect to requests made prior to the day of termination.

IN WITNESS WHEREOF, the undersigned, being duly authorized thereto, have signed this Treaty.

DONE at Ha Noi on the 14th day of November, 2022, in duplicate, each in the Vietnamese, Uzbek and English languages, all texts being equally authentic. In case of any divergence of interpretation or application, the English text shall prevail.

FOR THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM	FOR THE REPUBLIC OF UZBEKISTAN
Le Minh Tri **Prosecutor General**	**Nigmatilla Yuldoshev** **Prosecutor General**

Вьетнам Социалистик Республикаси билан Ўзбекистон Республикаси ўртасида жиноий ишлар бўйича ўзаро ҳуқуқий ёрдам тўғрисида

ШАРТНОМА

Вьетнам Социалистик Республикаси ва Ўзбекистон Республикаси, кейинги ўринларда «Томонлар» деб аталувчилар,

халқаро ҳуқуқнинг умум эътироф этилган принциплари ва нормаларига амал қилиб,

жиноятчиликка қарши самарали курашиш мақсадида ҳамкорлик кўламини кенгайтиришга интилиб,

жиноий ишлар бўйича ўзаро ҳуқуқий ёрдам кўрсатиш заруриятини тан олган ҳолда,

қуйидагилар тўғрисида келишиб олдилар:

1-модда

Ҳуқуқий ёрдам кўлами

1. Томонлар мазкур Шартнома қоидалари ва амалдаги ўз миллий қонунчиликларига мувофиқ, жиноят ишлари юзасидан тергов қилиш, жиноий таъқиб, ишни судда кўриш ва суд ишларини юритиш билан боғлиқ бошқа масалаларда бир-бирларига ўзаро кенг кўламдаги ҳуқуқий ёрдам кўрсатадилар.

2. Ҳуқуқий ёрдам қуйидагиларни ўз ичига олади:

a) ҳужжатларни топшириш;

b) гувоҳлар ва экспертларни чақириш;

c) жиноят ишларини юритиш билан боғлиқ далиллар, ҳужжатлар ва бошқа материалларни олиш ва тақдим этиш;

d) жиноят ишларини юритишни давом эттириш учун ўтказиш;

e) сўралаётган Томонда қамоқда сақланаётган ёки бошқа шахсларни сўраётган Томонда тергов қилишда кўмаклашиш ёхуд кўрсатув бериш учун ҳозир бўлишини таъминлаш;

f) жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуролларини қидириб топиш, чеклаш, ишга солмай тўхтатиб қўйиш, олиб қўйиш ёки мусодара қилиш чораларини кўриш;

g) ахборот алмашиш;

h) шахслар ва ашёларни ва уларнинг турган жойини аниқлаш;

i) тинтув ўтказиш ва хатлаш;

j) мазкур Шартнома доирасида сўралаётган Томоннинг қонунчилигига зид бўлмаган ёрдамнинг бошқа шакллари.

3. Мазкур Шартнома қуйидагиларга нисбатан қўлланилмайди:

a) шахсни ушлаб бериш ёки ушбу шахсни ушлаб бериш мақсадида ҳибсга олиш ёки ушлаб туриш;

b) сўраётган Томонда чиқарилган ҳукмни сўралаётган Томонда ижро қилиш, сўралаётган Томон миллий қонунчилиги ва мазкур Шартномада рухсат этилган ҳолатлар бундан мустасно;

c) маҳкумларни жазони ўташ учун топшириш.

2-модда

Марказий орган

1. Мазкур Шартномага мувофиқ жиноят ишлари бўйича ўзаро ҳуқуқий ёрдам кўрсатишда Марказий органлар:

Вьетнам Социалистик Республикаси учун – Вьетнам Социалистик Республикаси Олий халқ прокуратураси ҳисобланади;

Ўзбекистон Республикаси учун – Ўзбекистон Республикаси Бош прокуратураси.

2. Ҳар бир Томон ушбу моддaнинг 1-бандида белгиланган ўзининг Марказий органи ўзгариши тўғрисида бошқа Томонни хабардор қилади.

3. Марказий органлар мазкур Шартномани амалга оширишда бир-бири билан бевосита, шу жумладан факс, электрон почта ва бошқа алоқа шакллари орқали алоқа қиладилар. Зарур бўлган ҳолларда, Томонлар дипломатик каналлар орқали алоқа қилишлари мумкин.

3-модда

Сўров шакли ва мазмуни

1. Ёрдам тўғрисидаги сўров қуйидагиларни ўз ичига олиши лозим:

a) сўровни юбораётган органнинг номи ва манзили;

b) сўров юборилаётган органнинг номи ва манзили;

c) сўровга алоқадор бўлган шахснинг исми ва агар мавжуд бўлса, унинг доимий яшаш ёки иш жойи, юридик шахс ёки ташкилот ёки унинг бош офисининг расмий номи ва манзили;

d) сўралаётган ёрдам тавсифи, сўров мақсади, ишнинг хусусияти ва у билан боғлиқ фактлар, сўраётган Томоннинг татбиқ этиладиган қонунининг моддалари ва қўлланиладиган жазо, ишнинг жорий ҳолати ва сўров ижро этилиши лозим бўлган муддат.

2. Сўров қуйидагиларни ўз ичига олиши мумкин:

a) ишга алоқадор бўлган ёки сўралаётган маълумотга эга бўлиши мумкин бўлган шахсларга доир бошқа маълумотлар, шу жумладан

уларнинг туғилган жойи ва санаси, фуқаролиги, машғулоти, турган жойи ва процессуал мақоми;

b) сўроқда аниқлаштирилиши лозим бўлган ҳолатлар, сўраладиган саволлар рўйхати ва далиллар тақдим этиш тўғрисидаги сўровда сўралаётган ҳужжатлар, ёзма ёки ашёвий далиллар тавсифи, зарур ҳолатларда, бундай ҳужжат, ёзма ёки ашёвий далилларни тақдим этиши лозим бўлган шахс тавсифи ва унинг шахсига доир маълумот;

c) вазифалар хусусияти, чақирилаётган гувоҳ ёки эксперт учун саволлар ва талаблар рўйхати;

d) жиноий фаолиятдан олинган даромадлар, ашёлар ва жиноят қуролларини қидириб топиш, тинтув ўтказиш, хатлаш, чеклаш, ишга солмай тўхтатиб қўйиш ёки мусодара қилиш тўғрисидаги сўровда қидирилаётган мол-мулк ёки бинонинг тавсифи, сўровга алоқадор қарор ва (ёки) ҳукмни ижро этишга оид жиноий фаолиятдан олинган даромадлар, ашёлар ва жиноят қуроллари сўралаётган Томонда эканлиги ва сўраётган Томон юрисдикциясида эканлигини тасдиқловчи асослар;

e) жиноий фаолиятдан олинган даромадлар, ашёлар ва жиноят қуролларини аниқлаш ёки хатлашда қўлланилиши самарали бўлиши мумкин бўлган чоралар;

f) агар мавжуд бўлса, жиноят оқибатида етказилган зарар миқдори ҳақидаги маълумот;

g) сўраётган Томон сўровни бажаришда амал қилиниши лозим деб топган талаблар ёки процедуралар, шу жумладан ахборот, далиллар, ҳужжатлар ёки ашёлар тақдим этилиш шакли ёки усули;

h) талаб этиладиган махфийлик даражаси ва бунинг сабаблари;

i) сўровни сўралаётган Томон қонунчилигига биноан бажариш жараёнида ҳозир бўлиш мақсадида сўралаётган Томон ҳудудига ташриф қилишни мақсад қилган сўраётган Томоннинг ваколатли ходим(лар)и ташрифининг мақсади, кўзланган вақти ва жадвали;

j) сўровни бажариш учун зарур бўлган ҳукмлар ёки қарорлар ва бошқа ҳужжатлар, ашёлар ёки маълумотлар.

3. Агар сўралаётган Томон сўровдаги маълумот мазкур Шартномага мувофиқ ушбу сўровни бажаришга етарли эмас деб топса, ёзма равишда қўшимча маълумотни талаб қилади ва бундай қўшимча маълумотни олиш муддатининг мақбул вақтини белгилайди.

4. Сўров ёзма шаклда бўлиши лозим. Шошилинч ҳолатларда ва сўралаётган Томон розилиги билан, у бошқа шаклда бўлиши мумкин, бироқ кейин қисқа муддатларда ёзма шаклда тасдиқланиши лозим.

5. Сўров ва унга илова қилинган ҳужжатлар сўраётган Томоннинг тилида бўлиши ва сўралаётган Томон тилига ёки инглиз тилига ёхуд рус тилига таржимаси билан бирга тақдим қилиниши лозим.

4-модда

Ёрдам кўрсатишни рад этиш ёки кечиктириш

1. Мазкур Шартномага мувофиқ ёрдам кўрсатиш қуйидаги ҳолларда рад этилади:

a) сўров сўралаётган Томон аъзо бўлган халқаро шартномага ёхуд сўралаётган Томон миллий қонунчилиги қоидаларига зид бўлса;

b) сўровни бажариш сўралаётган Томоннинг суверенитети, миллий хавфсизлиги, жамоат тартиби ёки бошқа муҳим манфаатларига путур етказадиган бўлса;

c) агар шахснинг сўралаётган Томонда ҳукм этилган, оқланган ёки афв этилган жиноий қилмиши юзасидан жиноий таъқибни амалга ошириш билан боғлиқ сўров бўлса;

d) агар сўров сўралаётган Томон миллий қонунчилигига кўра, шахсни жиноий жавобгарликка тортиш муддати ўтиб кетган жиноятга доир бўлса;

e) сўров сўралаётган Томон миллий қонунчилигига кўра жиноят ҳисобланмайдиган қилмишга доир бўлса.

2. Агар сўровнинг ижро этилиши сўралаётган Томон ҳудудида олиб борилаётган тергов, жиноий таъқиб, суд муҳокамаси ёки ҳукм ижросига тўсқинлик қилса, сўралаётган Томон ёрдам кўрсатилишини кечиктириши мумкин.

3. Ушбу моддага кўра, сўровни бажаришни рад этиш ёки кечиктиришдан олдин, сўралаётган Томон:

a) сўраётган Томонни ҳар қандай рад этиш ёхуд кечиктириш сабаблари тўғрисида хабардор қилиши; ва

b) сўралаётган Томон зарур деб ҳисоблаган шартларда ёрдам кўрсатиш мумкинлигини аниқлаш мақсадида сўраётган Томон билан маслаҳатлашиши лозим.

4. Агар сўраётган Томон ушбу моддaнинг 3-банди «b» кичик бандида белгиланган шартларда ёрдам кўрсатилишига рози бўлса, мазкур шартларга амал қилинади.

5-модда

Сўровни ижро этиш

1. Сўралаётган Томон сўровни ўз миллий қонунчилигига мувофиқ, сўралаётган Томон сўраган тартибда, башарти бу унинг қонунчилигига зид бўлмаса, зудлик билан ижро этади.

2. Сўраётган Томоннинг сўровига кўра, сўралаётган Томон сўраётган Томонни ёрдам тўғрисидаги сўровни ижро этиш вакти ва жойи ҳакида хабардор қилади.

3. Сўралаётган Томон сўров ижро этилишининг кечикишига олиб келиши мумкин бўлган ҳолатлар ҳақида сўраётган Томонни зудлик билан хабардор қилади.

4. Сўралаётган Томоннинг Марказий органи сўраётган Томоннинг Марказий органини сўров ижроси натижалари ҳақида дарҳол хабардор қилади.

6-модда

Ҳужжатларни топшириш

1. Сўралаётган Томон, ўз миллий қонунчилиги қоидаларидан келиб чиқиб, ҳужжатларни топшириш тўғрисидаги сўровни зудлик билан ижро этади.

2. Шахснинг ҳозир бўлишини талаб қилувчи ҳужжатни топшириш тўғрисидаги сўров сўралаётган Томонга ушбу шахс сўраётган Томонда ҳозир бўлиши керак бўлган муддатдан тўқсон (90) кун аввал юборилади. Шошилинч ҳолатларда, сўралаётган Томон бундай талабни бекор қилиш мумкин.

3. Сўралаётган Томон сўраётган Томонга ҳужжатни топширганлиги тўғрисида тасдиқни юборади. Агар ҳужжатларни топшириш имкони бўлмаса, сўраётган Томон бунинг сабаблари ҳақида хабардор қилинади.

7-модда

Ҳужжатлар ва ахборот билан таъминлаш

1. Сўралаётган Томон жиноят ишлари бўйича ўзаро ҳуқуқий ёрдамга доир ҳужжатлар, ёзувлар ёки ахборотларнинг нусхалари билан таъминлайди, сўраётган Томон уларнинг аслини талаб қилган ҳолатлар мустасно.

2. Сўралаётган Томон ҳужжат, ёзув ёки ахборотнинг нусхаларини ўзининг ваколатли органларига тақдим этилиши лозим бўлган шаклда ва шартларда тақдим этади.

3. Сўраётган Томон, агар сўралаётган Томон буни талаб қилса, мазкур Шартномага мувофиқ унга тақдим этилган ҳужжатлар, ёзувлар ҳамда материалларни, сўровда кўрсатилган жиноят иши учун зарурияти қолмаган тақдирда, қайтаради.

8-модда

Тинтув ўтказиш ва хатлаш

Сўралаётган Томон ўз миллий қонунчилиги доирасида сўраётган Томонга топшириш учун жиноят ишларига алоқадор ҳужжатлар, ёзувлар ёки ашёларни қидириб топиш учун тинтув ўтказиш ёки хатлаш

тўғрисидаги сўровни бажаради. Ушбу ҳолатда, инсофли эгалловчи бўлган учинчи шахсларнинг ҳуқуқлари эътироф этилади ва ҳимоя қилинади.

9-модда

Сўралаётган Томон ҳудудида кўрсатув ва далилларни олиш

1. Сўралаётган Томон сўровга асосан ва ўзининг миллий қонунчилигига мувофиқ шахслардан далиллар ёки кўрсатувлар олади ёки улардан сўраётган Томонга топшириш учун ҳужжатлар, ёзувлар ёхуд ашёвий далилларни тақдим қилишни талаб қилади.

2. Мазкур моддага мувофиқ сўралаётган Томонда кўрсатув бериш учун чақирилган шахс қуйидаги ҳолларда кўрсатув беришдан бош тортиши мумкин:

a) сўралаётган Томоннинг миллий қонунчилигига мувофиқ, сўралаётган Томонда олиб бориладиган шу каби ҳолатларда ушбу шахс кўрсатув беришдан бош тортишига рухсат этилса ёки талаб қилинса; ёки

b) сўраётган Томоннинг қонунчилигига мувофиқ, сўраётган Томонда олиб бориладиган шу каби ҳолатларда ушбу шахс кўрсатув беришдан бош тортишига рухсат этилса ёки талаб қилинса.

3. Агар сўралаётган Томон ҳудудидаги шахс сўраётган Томон миллий қонунчилигига биноан кўрсатув беришни рад этиш ҳуқуқи ёки мажбурияти мавжудлиги тўғрисида даъво қилса, сўраётган Томоннинг Марказий органи сўралаётган Томоннинг Марказий органига бундай ҳуқуқ ёки мажбуриятнинг мавжудлигини тасдиқловчи ушбу ҳуқуқ ва мажбуриятнинг расмий ҳужжатини тақдим этади.

4. Томонларнинг ўзаро келишувига асосан кўрсатувлар олиш мақсадида видеоконференцалоқадан фойдаланилиши мумкин.

10-модда

Сўраётган Томонда ҳозир бўлиш

1. Сўраётган Томоннинг сўровига кўра, башарти бунда шахс хавфсизлигининг зарурий кафолати таъминланса, сўралаётган Томон ушбу шахсни сўраётган Томон ҳудудида терговга кўмаклашиш ёки кўрсатув бериш учун таклиф этади.

2. Таклиф этилган шахс сўраётган Томонда тўланадиган харажатлар ёки тўловлар тўғрисида хабардор қилинади.

3. Сўралаётган Томон сўраётган Томонни ушбу шахснинг қарори тўғрисида хабардор қилади.

11-модда

Маҳкумларни сўраётган Томонда ҳозир бўлиш учун вақтинча ўтказиш

1. Сўралаётган Томон ҳудудидаги маҳкум, сўраётган Томоннинг сўровига асосан, сўраётган Томон ҳудудида терговга кўмаклашиш ёки кўрсатув бериш учун вақтинча ўтказилиши мумкин.

2. Сўралаётган Томон маҳкумни сўраётган Томонга қуйидаги ҳолларда ўтказади:

a) ушбу шахс терговга кўмаклашиш ёки кўрсатув бериш учун ўтказилишга рози бўлса; ва

b) сўраётган Томон сўралаётган Томон талаб қилган махсус шартларга, шу жумладан ўтказилаётган шахснинг қамоқда сақланиши ва хавфсизлигига доир талабларга риоя этишга рози бўлса.

3. Сўралаётган Томон ўтказилган шахснинг бундан кейин қамоқда ушлаб туриш зарурияти йўқлиги тўғрисида сўраётган Томонга хабар қилса, ушбу шахс озод қилинади ва унга нисбатан мазкур Шартнома 10-моддасининг қоидалари қўлланилади.

4. Мазкур моддага биноан ўтказилган шахс, Томонлар унинг сўраётган Томонга ўтказилишидан ёки ушбу шахснинг ҳозир бўлиши ортиқ талаб этилмаслигидан олдин ўзаро келишилган усулда сўралаётган Томонга қайтарилади. Шахснинг ўтказилиш вақти ва сўраётган Томонда қамоқда сақлаб турилган давр унинг жазони ўташ муддатига қўшилади.

12-модда

Хавфсизлик кафолати

1. Сўраётган Томонда мазкур Шартноманинг 10 ва 11-моддаларида баён этилган сўровга кўра ҳозир бўлган шахс:

a) сўраётган Томонда сўралаётган Томон ҳудудини тарк этгунига қадар содир этган ҳар қандай қилмиши учун қамоққа олиниши, жиноий жавобгарликка тортилиши ёки жазоланиши, шунингдек фуқаролик даъвосига жалб этилиши мумкин эмас, башарти сўраётган Томонда ушбу шахснинг иштирокисиз мазкур даъво қўзғатилиш имкони бўлмаса;

b) ушбу шахснинг розилигисиз, сўровда кўрсатилган жиноят ишидан бошқа ҳар қандай жиноят процессида кўрсатув беришга ёки терговга кўмаклашишга жалб этилиши мумкин эмас.

2. Агар шахс тарк этиш эркинлигига эга бўла туриб, сўраётган Томон ҳудудини бундан буён ҳозир бўлишига зарурат йўқлиги тўғрисида хабар олган кундан бошлаб ўн беш (15) кун ичида тарк этмаса ёки тарк этиб, ихтиёрий равишда қайтиб келса, унга нисбатан мазкур моддaнинг 1-бандида белгиланган қоидалар амал қилиши тўхтайди.

3. Мазкур Шартноманинг 10 ёки 11-моддаларига мувофиқ терговга кўмаклашиш ёки кўрсатув беришга розилик бермаган шахсга нисбатан сўраётган Томон ёки сўралаётган Томонда ҳар қандай жазо ёки мажбурлов чораларни қўллаш мумкин эмас.

4. Мазкур Шартноманинг 10 ёки 11-моддаларига мувофиқ терговга кўмаклашиш ёки кўрсатув беришга розилик берган шахс ўзи берган кўрсатувлари учун жиноий таъқибга дучор этилиши мумкин эмас, ёлгон кўрсатувлар бериш ҳолати бундан мустасно.

13-модда

Жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва жиноят қуроллари

1. Сўралаётган Томон, сўровга асосан, тегишли жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуроллари унинг ҳудудида турганлигини аниқлаш чораларини кўради ва бунинг натижалари ҳақида сўраётган Томонга хабар беради.

2. Жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуроллари аниқланганда, сўралаётган Томон ўз миллий қонунчилиги доирасида бундай жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуролларини назорат қилиш ёки мусодара қилиш чораларини кўради. Сўралаётган Томон ўз миллий қонунчилиги мувофиқ жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуролларини сўраётган Томонга қайтариши мумкин. Бундай жиноий фаолиятдан олинган даромадлар ва (ёки) жиноят қуролларини қайтариш сўраётган Томоннинг суди ёки бошқа ваколатли органи томонидан чиқарилган якуний қарор мавжуд бўлган тақдирда амалга оширилади.

3. Мазкур моддани қўллашда, инсофли эгалловчи бўлган учинчи шахсларнинг ҳуқуқлари сўралаётган Томон миллий қонунчилигига мувофиқ эътироф этилади ва ҳимоя қилинади.

4. Мазкур Шартнома мақсадларида «жиноий фаолиятдан олинган даромадлар» атамаси жиноят содир этилиши орқали бевосита ёки билвосита қўлга киритилган ёки эгаллаб олинган ҳар қандай ашёлар ёки активлар тушунилади ва «жиноят қуроллари» атамаси эса бир жиноят содир этилишида фойдаланилган, фойдаланилаётган ёхуд фойдаланиш мўлжалланган ҳар қандай мулкни англатади.

14-модда

Шахслар ёки ашёларни ёки уларнинг турган жойини аниқлаш

Агар сўраётган Томон шахсларнинг турган жойини ёки уларнинг шахсини аниқлаштиришни ёхуд сўралаётган Томон ҳудудида бўлган ашёлар ҳақида маълумот тақдим этишни сўраса, сўралаётган Томон

ўз миллий қонунчилиги доирасида сўровни ижро этиш учун барча зарурий чораларни кўради.

15-модда

Махфийликни муҳофаза қилиш ва маълумотлардан фойдаланишни чеклаш

1. Сўралаётган Томон тақдим этилган маълумот ёки далилларнинг ёхуд бундай маълумот ёки далиллар манбаларини махфийликда сақлашни талаб қилиш мумкин. Ошкор этиш ёки фойдаланиш талаб қилинган шартларга мувофиқ бўлиши лозим.

2. Сўраётган Томон ёрдам тўғрисидаги сўровнинг мазмунини ва унга илова қилинган ҳужжатларни махфийликда сақлашни талаб қилиши мумкин. Башарти ушбу сўровни махфийликни бузмаган ҳолда ижро қилишнинг имкони бўлмаса, сўралаётган Томон сўровни ижро этишдан олдин сўраётган Томонни бу ҳақида хабардор қилади. Сўраётган Томон эса ўз навбатида сўровни тўла ёки қисман ижро этиш ёки этмаслик масаласини ҳал қилади.

3. Сўраётган Томон тақдим этилган маълумот ёки далилларнинг йўқолиши, рухсатсиз олиниши, ўзгартирилиши ва ошкор этилиши ёки ўзгача фойдаланилишдан ҳимоя қилинишини кафолатлайди.

4. Сўралаётган Томоннинг олдиндан олинган ёзма розилигисиз сўраётган Томон мазкур Шартномага мувофиқ тақдим этилган маълумот ёки далилларни сўровда кўзда тутилгандан бошқа мақсадларда фойдаланмайди ёки ошкор этмайди.

16-модда

Жиноят ишини жиноий таъқибни давом эттириш учун ўтказиш

1. Ҳар бир Томон, бошқа Томон ўз ҳудудида жиноий таъқибни амалга ошириши учун, ушбу Томонга унинг юрисдикциясига доир жиноий ҳуқуқбузарликни ташкил этувчи фактлар билан боғлиқ маълумотни тақдим қилиши мумкин.

2. Сўралаётган Томон сўраётган Томонни кўрилган барча ҳаракатлар ҳақида ва зарурият бўлганда, бундай маълумот асосида олиб борилган жиноий таъқиб натижалари тўғрисида хабардор қилади. Сўраётган Томон сўровига кўра якуний қарор нусхаси юборилиши лозим.

17-модда

Сертификатлаш ёки ҳақиқийлигини тасдиқлаш

1. Мазкур Шартнома доирасида, сўров, унга илова қилинган ҳужжатлар ва сўровга жавобан тақдим этилган ҳужжатлар ёки материаллар учун сертификатлаш ёки ҳақиқийлигини тасдиклаш талаб қилинмайди.

2. Муайян ҳолатларда, сўралаётган Томон ёки сўраётган Томон ҳужжатлар ёки материалларнинг ҳақиқийлигини тасдиқлашни талаб қилганда, мазкур ҳужжатлар ёки материаллар ушбу модданинг 3-бандида белгиланган тартибда ҳақиқийлиги тасдиқланади.

3. Мазкур Шартнома мақсадларида ҳужжатлар ёки материаллар ваколатли орган мансабдор шахси томонидан имзоланган ва юбораётган Томон қонунларига мувофиқ мазкур органнинг расмий мухри қўйилганда, тасдиқланган ҳисобланади.

18-модда

Вакиллик ва харажатлар

1. Агар мазкур Шартномада бошқача қоида назарда тутилган бўлмаса, сўралаётган Томон сўровнинг ижро этиш даврида сўраётган Томон манфаатларини ифодалайди.

2. Агар Томонларнинг ўзаро келишувига кўра бошқача тартиб белгиланмаган бўлса, сўралаётган Томон ёрдам тўғрисидаги сўровнинг ижро этилиши билан боғлиқ барча харажатларни қоплайди, сўраётган Томон эса қуйидагиларни ўз зиммасига олади:

a) сўралаётган Томон ҳудудига ёки унинг ҳудудидан бирор бир шахсни ўтказиш билан боғлиқ харажатлар ва шахснинг сўровга асосан мазкур Шартноманинг 10 ва 11-моддалари қоидаларига биноан сўраётган Томон ҳудудида бўлиш даврида тўланиши лозим бошқа тўловлар ва харажатлар;

b) ҳибсда сақланаётган шахсларни ўтказиш ва уларни кузатиб борувчи ходимларга тўланадиган харажатлар;

c) экспертга тўланадиган харажатлар;

d) ҳужжатларни ёзма ва оғзаки таржима қилиш, нусха олиш ҳамда видеоконференцалоқа ёки бошқа электрон воситалар орқали далиллар олишга доир харажатлар;

e) жиноий фаолиятдан олинган даромадларни қайтариш билан боғлиқ харажатлар;

f) сўралаётган Томон сўровига кўра, сўровни ижро этиш мобайнида келиб чиқувчи кўзда тутилмаган бошқа харажатлар.

19-модда

Бошқа халқаро келишувларга муносабат

Мазкур Шартнома бир Томонни бошқа Томонга улар иштирокчи бўлган бошқа халқаро шартномалар ёки битимларга мувофиқ ҳуқуқий ёрдам кўрсатишига тўсқинлик қилмайди.

20-модда

Маслаҳатлашувлар

Томонлар мазкур Шартномани самарали амалга ошириш мақсадида ўзаро келишиб олинган муддатларда бир-бирлари билан маслаҳатлашувлар ўтказадилар. Томонлар, шунингдек, мазкур Шартномани амалга оширишда зарур бўлган амалий чоралар борасида ҳам келишиб олишлари мумкин.

21-модда

Низоларни ҳал этиш

Мазкур Шартномани талқин қилиш ёки қўллашда юзага келадиган барча низолар Томонларнинг ўртасида маслаҳатлашувлар йўли билан ҳал қилинади.

22-модда

Ўзгартиришлар

Мазкур Шартномага Томонларнинг ўзаро розилиги билан алоҳида баённомалар шаклида расмийлаштириладиган ва Шартномада белгилаб қўйилган тартибда кучга кирадиган ўзгартиришлар киритилиши мумкин.

23-модда

Кучга кириши ва тугатилиши

1. Мазкур Шартнома:

а) ратификация қилинади ва Шартномани ратификация қилишга доир давлат ички тартиб-таомиллари бажарилганлиги тўғрисидаги сўнгги хабарнома дипломатик каналлар орқали олинган санадан сўнг ўттизинчи (30) кун кучга киради;

b) унинг кучга кирганидан сўнг қилинган сўровларга нисбатан татбиқ этилади, гарчи тегишли қилмиш ундан олдин содир этилган бўлса ҳам.

2. Ҳар бир Томон ёзма хабарнома юбориш орқали мазкур Шартноманинг амал қилишини тугатиши мумкин. Мазкур Шартноманинг амал қилиши бундай хабарнома бошқа Томон тарафидан олинган санадан бошлаб олти (6) ойдан сўнг тугайди.

3. Тугатилган тақдирда, мазкур Шартнома унинг амал қилиши тугатилгунга қадар берилган сўровларга нисбатан татбиқ этилади.

Тегишли тартибда ваколатланган қуйида имзо чекувчилар шунга гувоҳлик бериб, мазкур Шартномани имзоладилар.

Ханой шаҳрида 2022 йил 14 ноябрда икки нусхада, ҳар бири вьетнам, ўзбек ва инглиз тилларида тузилди, бунда барча матнлар тенг аутентикдир. Мазкур Шартномани талқин қилишда ёки қўллашда келишмовчиликлар юзага келган тақдирда, инглиз тилидаги матн устувор ҳисобланади.

Вьетнам Социалистик Республикаси номидан

Ле Минь Чи
Бош прокурор

Ўзбекистон Республикаси номидан

Ниғматилла Йўлдошев
Бош прокурор

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng